

Số: 259/BC-HĐND

Nha Trang, ngày 15 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề về “Công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố Nha Trang”.

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 21/3/2017 về Chương trình Giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố năm 2017, Kế hoạch số 180/KH-HĐND ngày 29/8/2017; Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã tiến hành giám sát chuyên đề “*Công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố Nha Trang*” tại các đơn vị gồm: Ủy ban nhân dân thành phố, phòng Quản lý đô thị, Thanh tra thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường: Vĩnh Hiệp, Vĩnh Ngọc, Phước Long, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Trường.

Qua làm việc trực tiếp và xem xét báo cáo của các đơn vị, ý kiến của các thành viên Đoàn giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo trước Hội đồng nhân dân thành phố kết quả giám sát gồm những nội dung sau:

I- Kết quả giám sát về công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố Nha Trang:

Đoàn giám sát cơ bản nhất trí với các nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố, phòng Quản lý đô thị, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, Thanh tra thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường được giám sát về “*Công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố Nha Trang*”

II- Đánh giá về tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố Nha Trang:

1- Ưu điểm:

a- Về công tác tiếp công dân:

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân thành phố và xã, phường thực hiện tương đối tốt một số điều của Luật Tiếp Công dân, đã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, phân công cán bộ thực hiện tiếp công dân.

- Cơ sở vật chất, trụ sở tiếp dân được bố trí thuận tiện, thoáng mát, lịch sự. Có niêm yết nội quy tiếp công dân, mở sổ theo dõi tiếp công dân thường xuyên và định kỳ, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

- Qua tiếp dân đã giải thích, hướng dẫn người dân đến các cơ quan chức năng để được xem xét giải quyết. Riêng những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết đều được xử lý khá kịp thời.

- Làm tốt công tác phối hợp với các đơn vị, tổ chức vận động, giải thích cho các trường hợp, hạn chế việc tập trung đông người và bức xúc trong người dân, góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b- Về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

** Công tác tiếp dân:*

- Công tác tiếp dân năm 2016: Tổng số lượt công dân được tiếp là 1.004 lượt (gồm 991 lượt tiếp dân thường xuyên đến đưa đơn và 13 lượt tiếp dân định kỳ).

+ Phòng Tiếp công dân thành phố tiếp 861 lượt (858 lượt người dân đến phòng tiếp dân để đưa đơn, 03 lượt tiếp dân để giải quyết đơn thư do Phó Chủ tịch UBND thành phố thực hiện);

+ Các phòng ban thuộc thành phố tiếp 43 lượt (40 tiếp dân thường xuyên, 03 tiếp dân định kỳ);

+ Ủy ban nhân dân các xã phường thuộc thành phố tiếp 100 lượt (93 lượt tiếp dân thường xuyên, 07 lượt tiếp dân định kỳ).

- Công tác tiếp công dân 7 tháng năm 2017: Tổng số lượt công dân được tiếp là 576 lượt.

+ Phòng Tiếp công dân thành phố tiếp: 552 lượt người dân đến phòng tiếp để đưa đơn;

+ Ủy ban nhân dân các xã phường thuộc thành phố tiếp: 24 lượt tiếp dân thường xuyên.

** Đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:*

- Trong năm 2016, toàn thành phố đã tiếp nhận được 2.248 đơn các loại (300 khiếu nại, 78 tố cáo, 46 tranh chấp, 1.824 kiến nghị, phản ánh). Trong đó có 753 đơn thuộc thẩm quyền (143 khiếu nại, 24 tố cáo, 12 tranh chấp, 574 kiến nghị, phản ánh) và 1.495 đơn không thuộc thẩm quyền (1.087 đơn trùng; 169 trả đơn; 50 đơn thuộc UBND tỉnh; 12 đơn thuộc công ty, DNTN; 46 đơn thuộc lĩnh vực tư pháp; 131 đơn thuộc xã, phường). Đơn 2015 chuyển sang 47 đơn (21 khiếu nại, 06 tố cáo, 20 kiến nghị).

- Trong 7 tháng năm 2017, toàn thành phố đã tiếp nhận được 1.294 đơn (95 khiếu nại, 28 tố cáo, 32 tranh chấp, 1.139 kiến nghị, phản ánh). Trong đó có 400 đơn thuộc thẩm quyền (41 khiếu nại, 08 tố cáo, 10 tranh chấp, 341 kiến nghị, phản ánh) và 894 đơn không thuộc thẩm quyền, đơn thuộc thẩm quyền, đơn trùng, đơn đã được giải quyết, đơn thuộc lĩnh vực tư pháp... Đơn 2016 chuyển sang 30 đơn (17 khiếu nại, 02 tố cáo, 11 kiến nghị).

** Giải quyết đơn:*

- Trong năm 2016, toàn thành phố đã xử lý, giải quyết 762/800 đơn, đạt tỷ lệ 95.25%. Chuyển sang năm 2017 giải quyết 30 đơn (17 khiếu nại, 02 tố cáo, 11 kiến nghị).

- Trong 7 tháng năm 2017, toàn thành phố đã xử lý, giải quyết 325/430 đơn, đạt tỷ lệ 75.58%. Đang giải quyết 105 đơn (23 khiếu nại, 06 tố cáo, 03 tranh chấp, 73 kiến nghị).

- Qua số liệu trên, có thể thấy rằng số lượng đơn thư trong năm 2016 và 7 tháng 2017 rất nhiều, nhưng các phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân thành phố đã có nhiều cố gắng giải quyết, đạt tỷ lệ khá cao.

- Thực hiện tương đối tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức. Qua đó đã nâng cao ý thức, trách nhiệm, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công chức trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác giải quyết đơn và các phòng, ban chuyên môn đã kịp thời tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm tập trung giải quyết dứt điểm đơn thư tồn đọng, nhất là các đơn có nội dung phức tạp.

- Đã mở các lớp tập huấn về công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện tốt công tác báo cáo lên cấp trên.

2- Tồn tại, hạn chế:

a- Công tác tiếp dân:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện tiếp công dân chưa theo quy định của Luật tiếp công dân.

- Một số thủ trưởng các phòng, ban, xã, phường chưa thật sự chú trọng, quan tâm đến công tác Tiếp công dân như: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ngọc chưa có phòng tiếp công dân, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố bố trí phòng tiếp công dân tại tầng 4 là chưa tạo thuận lợi cho người dân khi có nhu cầu tiếp xúc với lãnh đạo đơn vị; chưa xây dựng lịch tiếp công dân.

- Chế độ cho cán bộ phụ trách công tác tiếp dân và giải quyết đơn theo Nghị quyết 09/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa chưa được triển khai tại một số đơn vị. Một số đơn vị không thực hiện được do bố trí chưa đúng đối tượng theo quy định làm nhiệm vụ công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư.

b- Công tác giải quyết đơn:

- Một số thủ trưởng các đơn vị phòng, ban, xã, phường chưa thật sự chú trọng, quan tâm đến công tác giải quyết đơn.

- Việc phân loại đơn còn chưa chính xác, còn tình trạng giải quyết đơn khiếu nại của công dân bằng công văn thông thường như: Đơn ông Nguyễn Vượng và bà Nguyễn Thị Ngọc Sương, trú tại 21 Trần Thị Tính; đơn các hộ dân trú tại hẻm 324 Lê Hồng Phong; đơn ông Nguyễn Thành Thái và bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai, trú tại 90/7 xã Vĩnh Thái; đơn của bà Lưu Ngọc Bích, Lưu Kim Lan trú tại thôn Phước Hạ, xã Phước Đồng...

- Còn mâu thuẫn khi xác định nội dung giải quyết ví dụ: Đơn ông Nguyễn Vượng và bà Nguyễn Thị Ngọc Sương, trú tại 21 Trần Thị Tính, Nha Trang. Nội dung đơn: Đề nghị xác định lại vị trí thu hồi đất của gia đình là vị trí 1 của trục đường Lê Hồng Phong (đoạn từ Phong Châu, Nhị Hà đến Phước Long), hiện nay bồi thường đất cho gia đình ông vị trí 5 là không đúng. Hội đồng bồi thường thành phố trả lời tại Công

văn số 107/HĐBT ngày 28/3/2017 của Hội đồng Bồi thường trả lời đơn kiến nghị bồi thường cho gia đình ở vị trí 1 của trục đường Lê Hồng Phong (đoạn từ Phong Châu, Nhị Hà đến Phước Long) là không có cơ sở giải quyết. Sau đó, ông Nguyễn Vượng không đồng tình tiếp tục có đơn gửi Ủy ban nhân dân thành phố. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết lại, Ủy ban nhân dân thành phố giao cho phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu và được trả lời tại Công văn số 3913/UBND-TNMT ngày 23/6/2017 là có cơ sở giải quyết nội dung này.

- Thời gian giải quyết đơn thư còn kéo dài quá thời gian quy định.
- Công tác phối hợp giải quyết đơn thư giữa các đơn vị phòng, ban, xã phường còn chậm, chưa tốt.
- Việc bố trí cán bộ tiếp dân và thụ lý giải quyết đơn thư chưa đúng quy định, còn cử nhân viên hợp đồng ngoài chỉ tiêu biên chế thực hiện nhiệm vụ này.
- Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đôi lúc còn thiếu sót đã dẫn đến khiếu nại, tố cáo của công dân.
- Phần mềm quản lý đơn thư (DTSOFT) có chỗ bất cập, chưa phù hợp thực tiễn công việc, nhất là trong công tác thống kê, khó khăn cho công tác tổng hợp báo cáo, theo dõi tiến độ giải quyết.

3- Nguyên nhân:

- Trách nhiệm tham mưu và giải quyết của các cơ quan chưa thật tốt, có lúc còn chủ quan, phiến diện
- Công chức phụ trách công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư tại một số địa phương có sự thay đổi, luân chuyển nên hạn chế việc nắm bắt tình hình, tiếp cận công việc, nhất là các vụ việc kéo dài, phức tạp.
- Các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, quá thời gian quy định đều là các vụ liên quan đến đất đai. Nguyên nhân khách quan bởi các quy định pháp luật trong lĩnh vực đất đai nhất là trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mặc dù liên tục được sửa đổi, bổ sung nhưng vẫn còn nhiều bất cập, chưa sát thực tiễn.
- Nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế. Ngoài ra, còn bị tác động của một số đối tượng kích động, xúi giục vận động khiếu kiện đông người, gây áp lực cho chính quyền các cấp đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng.

III- Kiến nghị, đề xuất:

1- Đối với Ủy ban nhân dân thành phố:

- Các đơn thư kiến nghị đã giải quyết lần 1 nhưng xét thấy chưa đúng, chưa thỏa đáng công dân tiếp tục có đơn kiến nghị, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cần trực tiếp xem xét giải quyết không chuyển cho cơ quan tham mưu và người được phân công đã giải quyết lần 1, tiếp tục xem xét giải quyết lần 2.
- Xây dựng lịch tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của Luật và công khai trên Cổng thông tin điện tử của thành phố.
- Không giải quyết đơn khiếu nại bằng văn bản thông thường.
- Khi giải quyết khiếu nại, cần tổ chức đối thoại với công dân theo đúng quy định tại Điều 30 Luật khiếu nại.

- Kiện toàn lại Ban tiếp công dân của thành phố theo đúng quy định về đối tượng thực hiện nhiệm vụ này.

- Rà soát, điều chỉnh phần mềm quản lý đơn thư DTSoft cho phù hợp với tình hình thực tiễn sử dụng.

- Có biện pháp theo dõi việc giải quyết đơn thư do Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chuyển đến Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan liên quan để bảo đảm thời gian thụ lý giải quyết theo đúng Quyết định 1392/QĐ-UBND, ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2- Đối với các phòng, ban và Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Thực hiện tốt công tác phân loại, giải quyết đơn để đảm bảo tính chính xác trong công tác giải quyết đơn; đồng thời giải quyết và kịp thời tham mưu giải quyết nhanh chóng không để quá hạn. Trong quá trình giải quyết đơn, phải có văn bản thông báo cho người dân tiến độ giải quyết để hạn chế đơn trùng, đơn vượt cấp.

- Sau khi tiến hành hòa giải xong, đề nghị xã, phường ghi rõ trong biên bản hòa giải nội dung hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết (nếu hòa giải không thành).

- Cần nâng cao chất lượng, hình thức tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật sao cho đạt hiệu quả và phù hợp đến người dân.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề "Về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố Nha Trang".

Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Thành phần Đoàn giám sát;
- Các đơn vị được giám sát;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Lãnh đạo VP HĐND và UBND TP;
- Lưu: VT + CV Chương, CV Triệu.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lê Đình Trị

TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 259/BC-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2017)

Đơn vị	Năm	Tiếp thường xuyên			Tiếp đột xuất			Nội dung tiếp dân							Kết quả tiếp dân				
		Lượt	Người	Đoàn đồng người	Lượt	Người	Đoàn đồng người	Khiếu nại			Tố cáo				Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	Hướng dẫn, giải thích trực tiếp	Chuyển cơ quan có thẩm quyền
								Đất đai, bồi thường	Chế độ chính sách	Lĩnh vực khác	Lĩnh vực hành chính	Tham nhũng	Lĩnh vực khác						
Ủy ban nhân dân thành phố	Năm 2016	1.004	1.004	0	3	28	3	0	0	0	0	0	0	0	1.004	1.004	0	1.004	0
	7 tháng 2017	576	576	0	12	40	5	0	0	0	0	0	0	0	576	576	0	576	0
	Tổng	1.580	1.580	0	15	68	8	0	0	0	0	0	0	0	1.580	1.580	0	1.580	0
Thanh tra thành phố	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	7 tháng 2017	0	0	0	3	5	1	1	0	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0
	Tổng	0	0	0	3	5	1	1	0	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0
Phòng Quản lý đô thị	Năm 2016	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	1
	7 tháng 2017	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	1
	Tổng	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0	2
Trung tâm phát triển quỹ đất	Năm 2016	0	0	0	50	50	0	0	0	0	0	0	0	50	0	0	50	0	0
	7 tháng 2017	0	0	0	32	32	0	0	0	0	0	0	0	32	0	0	32	0	0
	Tổng	0	0	0	82	82	0	0	0	0	0	0	0	82	0	0	820	0	0

Xã Vĩnh Hiệp	Năm 2016	8	20	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	1	7	8	0	0	0
	7 tháng 2017	6	18	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	6	6	0	0	0
	Tổng	14	38	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	1	13	14	0	0	0
Xã Vĩnh Ngọc	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Phường Phước Long	Năm 2016	19	19	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	19	19	0	0	0
	7 tháng 2017	15	15	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	15	15	0	0	0
	Tổng	34	34	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	34	34	0	0	0
Phường Vĩnh Nguyên	Năm 2016	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	0	0	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	0	0	0
	Tổng	0	0	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0	6	6	0	0	0
Phường Vĩnh Trương	Năm 2016	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	6	4	0	2	0
	7 tháng 2017	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	1	0	0	3
	Tổng	10	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	5	0	2	3

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 259/BC-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2017)

Đơn vị	Năm	KHIẾU NẠI												TỐ CÁO												KIẾN NGHỊ		
		Tổng số đơn thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn qua giải thích, thuyết phục	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Tổng số quyết định GQKN đã thực hiện	Tổng số quyết định GQKN chưa thực hiện	Tổng số đơn thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Giải quyết đúng thời hạn	Quá thời hạn	Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện	Đã thực hiện xong	Chưa thực hiện xong	Tổng số đơn thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	
Ủy ban nhân dân thành phố	Năm 2016	164	145	19	53	92	6	46	1	145	0	53	0	30	29	1	1	4	4	29	0	9	9	0	606	588	18	
	7 tháng 2017	58	35	4	14	21	0	12	2	35	0	14	0	10	4	5	0	1	1	4	0	2	2	0	362	282	58	
	Tổng	222	180	23	67	113	6	58	3	180	0	67	0	40	33	6	1	5	5	33	0	11	11	0	968	870	76	
Thanh tra thành phố	Năm 2016	68	68	0	26	94	3	21	2	68	0	26	0	15	15	0	1	2	3	15	0	6	6	0	5	5	0	
	7 tháng 2017	30	30	0	13	17	0	12	1	30	0	13	0	8	7	1	0	0	1	7	0	1	1	0	2	2	0	
	Tổng	98	98	0	39	111	3	33	3	98	0	39	0	22	12	1	1	2	4	22	0	7	7	0	7	7	0	
Phòng Quản lý đô thị	Năm 2016	2	2	0	2	1	1	0	0	1	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	145	145	0	
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	69	69	0	
	Tổng	2	2	0	2	1	1	0	0	1	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	214	214	0	
Trung tâm phát triển quỹ đất	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	80	80	0	
	7 tháng 2017	2	2	0	2	0	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	103	97	6	
	Tổng	2	2	0	2	0	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	183	177	6	

Đơn vị	Năm	KHIẾU NẠI											TỐ CÁO											KIẾN NGHỊ		
		Tổng số đơn thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn qua giải thích, thuyết phục	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Tổng số quyết định GQKN đã thực hiện	Tổng số quyết định GQKN chưa thực hiện	Tổng số đơn thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Giải quyết đúng thời hạn	Quá thời hạn	Tổng số quyết định phải tố chức thực hiện	Đã thực hiện xong	Chưa thực hiện xong	Tổng số đơn thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết
Xã Vĩnh Hiệp	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	7	7	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	6	6	0
	Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	13	13	0
Xã Vĩnh Ngọc	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	14	14	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	15	15	0
	Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	29	29	0
Phường Phước Long	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	1	1	0	1	1	0	65	65	0
	Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	1	1	0	1	1	0	65	65	0
Phường Vĩnh Nguyên	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	7	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	0
	Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	10	0
Phường Vĩnh Trường	Năm 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8	8	0
	7 tháng 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5	5	0
	Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	13	13	0